

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2022/KDTM-ST**

Ngày 18-5-2022

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán  
hàng hóa

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Chung Quốc Hội**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Dương Tấn Đầu**

2. Ông **Ngô Rạng Đông**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Lâm Thanh Toàn** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa:** Ông **Hoàng Văn Thái** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 08/2018/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2018, về tranh chấp “Hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST – KDTM ngày 05 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 63/2022/QĐST-KDTM ngày 22 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* **Công ty DD**

Địa chỉ: Tổ 2, khu phố A, phường B, thành phố C, Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Đào Thị Phương Th** - Chức danh: Giám đốc (Vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Ngọc H**, sinh năm 1985 (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 3, khu phố A, phường B, thành phố C, Kiên Giang.

**Bị đơn: Công ty HD**

Địa chỉ trụ sở đăng ký lần 3: 495A Nguyễn Văn Cừ, khu phố A, phường B, thành phố C, Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Lê Nguyễn Hồng H** – Chức danh: Giám đốc (Vắng mặt lần thứ hai).

Địa chỉ: Tổ 4, ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện ngày 10/5/2018 của Công ty DĐ trình bày:*

Ngày 10/6/2015 Công ty DĐ (sau đây gọi tắt là Công ty Dương Đông – An Thới) và Công ty HD (sau đây gọi tắt là Công ty Hải Dương K.G) ký hợp đồng mua bán số: 024-2015/HĐMB/DĐAT-HAIDUONG về việc Công ty Dương Đông – An Thới bán dầu Diesel, dầu nhớt cho Công ty Hải Dương K.G, từ ngày 20/6/2015 đến ngày 08/02/2016 Công ty Dương Đông – An Thới đã bán với tổng số lượng 145.550 lít dầu Diesel với số tiền 2.045.410.000 đồng, Công ty Hải Dương K.G đã thanh toán cho Công ty Dương Đông – An Thới số tiền 879.020.000 đồng.

Theo Biên bản đối chiếu công nợ ngày 31/5/2016 thì Công ty Hải Dương K.G còn nợ lại Công ty Dương Đông – An Thới số tiền 1.166.390.000 đồng. Công ty Dương Đông – An Thới đã nhiều lần nhắc nhở bà Lê Nguyễn Hồng Hoa phải trả số tiền nợ trên nhưng bà Hoa không thanh toán.

**Công ty DĐ yêu cầu Tòa án giải quyết:** Yêu cầu Công ty HD phải thanh toán cho Công ty DĐ số tiền 1.166.390.000 đồng (Một tỷ một trăm sáu mươi sáu ngàn ba trăm chín mươi đồng).

Từ khi thụ lý vụ án đến nay, bị đơn không đến Tòa án và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:**

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Thẩm phán đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, người tham gia tố tụng và xác minh, thu thập đầy đủ chứng cứ trong quá trình giải quyết vụ án. Tuy nhiên Thẩm phán vẫn còn thiếu sót và vi phạm về thời hạn thụ lý vụ án theo khoản 3 Điều 195 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử theo Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa dân sự sơ thẩm. Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo định tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn vắng mặt lần thứ hai, không có lý do, đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc Công ty HD thanh toán cho Công ty DD số tiền 1.166.390.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của Công ty DD, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa theo khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Ông Trần Ngọc Hiếu có đơn xin vắng mặt phiên tòa, căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Trần Ngọc Hiếu.

Công ty HD vắng mặt lần thứ hai, không có lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với Công ty HD.

[3] Về quan điểm của Viện kiểm sát:

Việc Thẩm phán đã vi phạm thời hạn thụ lý vụ án và thời hạn chuẩn bị xét xử, Thẩm phán sẽ rút kinh nghiệm trong quá trình giải quyết vụ án.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Theo đơn khởi kiện ngày 10/5/2018 Công ty DD và yêu cầu của ông Trần Ngọc Hiếu yêu cầu Công ty HD phải thanh toán số tiền nợ 1.166.390.000 đồng.

Căn cứ Hợp đồng mua bán số: 024-2015/HĐMB/DDAT-HAIDUONG ngày 10/6/2015 về việc Công ty Dương Đông – An Thới bán xăng, dầu, nhớt cho Công ty Hải Dương K.G để phục vụ sản xuất và kinh doanh với số lượng, chất lượng, giá bán theo các quy định của hợp đồng này (BL 25 đến 27).

Căn cứ Biên bản đối chiếu công nợ ngày 31/5/2016 giữa hai bên công ty xác định số tiền hàng hóa Công ty Hải Dương K.G phải thanh toán cho Công ty Dương Đông – An Thới là 2.045.410.000 đồng, Công ty Hải Dương K.G đã thanh toán 879.020.000 đồng và còn nợ lại 1.166.390.000 đồng và có xác nhận của hai bên công ty (BL 11).

Như vậy, theo Hợp đồng mua bán ngày 10/6/2015 và Biên bản đối chiếu công nợ ngày 31/5/2016 cả hai bên công ty đã đối chiếu số lượng, giá cả hàng hóa xác định tính đến ngày 31/5/2016 Công ty HD còn nợ lại số tiền 1.166.390.000 đồng. Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Công ty HD không có ý kiến phản hồi nào đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu khởi kiện của Công ty DĐ là có cơ sở chấp nhận. Buộc Công ty HD phải thanh toán cho Công ty DĐ số tiền 1.166.390.000 đồng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty HD phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

Hoàn trả lại cho Công ty DĐ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 24, 50, 55 Luật thương mại năm 2005;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty DĐ. Buộc Công ty HD thanh toán cho Công ty DĐ số tiền 1.166.390.000 đồng (Một tỷ một trăm sáu mươi sáu triệu ba trăm chín mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án không trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

#### **2.** Về án phí dân sự sơ thẩm

Công ty HD phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch là 46.991.700 đồng (Bốn mươi sáu triệu chín trăm chín mươi một ngàn bảy trăm đồng) nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc.

Hoàn trả lại cho Công ty DĐ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 23.496.000.000 đồng theo biên lai thu số 0003165 ngày 30/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc.

**3.** Nguyên đơn, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Phú Quốc;
- Chi cục THADS Tp. Phú Quốc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Chung Quốc Hội**